

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

Số:11/2022/QĐST-VDS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bỉm Sơn, ngày 28 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

“V/v: Yêu cầu tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp vô hiệu”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- **Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp:** Bà Tổng Thị Hà
- **Thư ký phiên họp:** Bà Lê Thị Kim Dung- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn tham gia phiên họp:**
Bà Lê Huyền Diệu- Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số:37/2022/TLST- VDS ngày 18 tháng 7 năm 2022 về việc “ Yêu cầu tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp vô hiệu” theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số:40/2022/QĐST-MPH ngày 17/8/2022, quyết định hoãn phiên họp số:42/2022/QĐST-MPH ngày 31/8/2022 và quyết định hoãn phiên họp số:48/2022/QĐST-MPH ngày 14/9/2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Hoàng Minh T- - sinh năm 1964
Chức vụ: Chấp hành viên Trung cấp, Chi cục Thi hành án Dân sự Thị xã B, tỉnh T.
Địa chỉ: Số 197 đường T, phường B, thị xã B, tỉnh T
(Có mặt)

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Đào Xuân T - sinh năm 1967
Địa chỉ: Khu phố 6, phường N, thị xã B, tỉnh T
Chỗ ở hiện nay: Khu phố 6, phường B, thị xã B, tỉnh T
(Vắng mặt có lý do)

2/ Ông Đào Ngọc Q- sinh năm 1955

Địa chỉ: SN 227 Trường Thi, phường Đ, Thành phố T, tỉnh T(Vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp vô hiệu và bản tự khai của ông Hoàng Minh T- chấp hành viên trung cấp Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B trình bày: Yêu cầu TAND thị xã Bim Sơn xem xét tuyên bố giao dịch vô hiệu đối với hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp ngày 07/6/2020 tại trụ sở Công ty TNHH Thành Thắng, KCN Bim Sơn, phường Bắc Sơn, Bim Sơn, Thanh Hóa. Bên chuyển nhượng là ông Đào Xuân T, sinh ngày 20/11/1967, bên nhận chuyển nhượng là ông Đào Ngọc Q, sinh ngày 28/02/1955.

Ông Đào Xuân T chuyển nhượng cho ông Đào Ngọc Q số vốn góp 600.000.000đ (Sáu trăm triệu đồng) chiếm 20% vốn điều lệ của Công ty TNHH Thành Thắng. Nhưng nay ông T có hành vi nhằm trốn tránh nghĩa vụ thi hành án, tuy nhiên hợp đồng chuyển nhượng này thực hiện sau khi các Quyết định Bản án đã có hiệu lực pháp luật:

Quyết định số 18/2019/QĐST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2019; Quyết định Thi hành án số 168/QĐ-CCTHADS ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn thì bà Trần Thị N, ông Đào Xuân T phải trả cho ông Nguyễn Văn M số tiền 2.177.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án đến nay số còn phải thi hành là 2.000.616.292đ và lãi suất chậm thi hành án;

Quyết định số: 20/2019/QĐST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2019; Quyết định Thi hành án số 167/QĐ-CCTHADS ngày 26 tháng 11 năm 2019 thì bà Trần Thị N, ông Đào Xuân T phải trả cho bà Nguyễn Thị Bình số tiền 800.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án đến nay số còn phải thi hành là 735.182.836đ và lãi suất chậm thi hành án.

Theo quy định tại khoản 2, Điều 75 luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 quy định “Trường hợp có căn cứ xác định giao dịch liên quan đến tài sản thi hành án nhằm trốn tránh nghĩa vụ thi hành án thì Chấp hành viên thông báo cho người được thi hành án để yêu cầu Tòa án tuyên bố giao dịch đó vô hiệu hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền hủy giấy tờ liên quan đến giao dịch đó.

Hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được thông báo mà người được thi hành án không yêu cầu thì Chấp hành viên yêu cầu Tòa án tuyên bố giao dịch đó vô hiệu hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền hủy giấy tờ liên quan đến giao dịch đó”.

Từ những căn cứ ông Hoàng Minh T yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn xem xét tuyên bố vô hiệu đối với hợp đồng chuyển nhượng ngày 07/6/2020 đã được công nhận tại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:2802555641 đăng ký thay đổi lần 2 ngày

19/6/2020 tại Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Thanh Hóa để Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn có căn cứ thi hành theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai ngày 22/7/2022 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đào Xuân T trình bày: Gia đình ông có công ty TNHH TM Xuân Thắng trụ sở đóng tại khu A khu công nghiệp Bim Sơn, phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn. Do làm ăn kinh doanh thua lỗ kéo dài nên năm 2018 phải ngừng hoạt động do không còn nguồn tài chính để duy trì. Đồng thời do mất khả năng thanh toán nên đã bị ngân hàng Nông nghiệp phát triển Nông thôn Bim Sơn phong tỏa tài khoản. Bên cạnh đó cơ quan thuế Bim Sơn thông báo phong tỏa việc xuất toán hóa đơn vì lý do nợ đọng chậm thuế. Chính vì vậy, mọi hoạt động của công ty chính thức ngừng hoạt động năm 2018. Đứng trước bối cảnh trên được sự tạo điều kiện của các công ty đối tác đang có hợp đồng ký kết với công ty Xuân T để tiếp tục duy trì các hợp đồng của Công ty Xuân Thắng thì gia đình ông phải thành lập Công ty khác là công ty TNHH Thương mại Thành Thắng do ông làm giám đốc để duy trì các hợp đồng nhưng do không còn vốn để tiếp tục kinh doanh nên ông phải kêu gọi vốn từ các tổ chức cá nhân khác tham gia góp vốn và đã tìm được đối tác là ông Đào Ngọc Q và ông Đào Ngọc Q và ông cùng tham gia góp vốn. Theo đó tỷ lệ vốn góp và căn cứ vào vốn điều lệ của công ty trong đó phần vốn góp được chia cho các thành viên như sau:

1/ Đào Xuân T là 600.000.000đ(Sáu trăm triệu đồng) tương đương với 20% vốn góp chưa hoàn thành phần vốn góp(xin được góp vốn chậm từ 2 đến 3 tháng)

2/ Ông Đào Ngọc Q là 600.000.000đ(Sáu trăm triệu đồng) tương đương với 20% vốn góp- Đã hoàn thành phần vốn 600.000.000đ tại giấy các nhận số:01/2019 ngày 18/02/2019 của chủ tịch HDTV công ty TNHH TM Thành Thắng.

3/ Ông Đào Ngọc Q là 1.800.000.000đ(Một tỷ tám trăm triệu đồng) tương đương với 60% vốn đã hoàn thành phần góp vốn một tỷ tám trăm triệu đồng tại giấy xác nhận số:02/2019 ngày 18/02/2019 của chủ tịch HDTV công ty TNHH TM Thành Thắng.

Để công ty có nguồn vốn góp kịp thời đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh theo kế hoạch và phương án đã đề ra sau thời gian 3 tháng ông không thể hoàn thành phần vốn góp của mình theo điều lệ. Nhằm tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, ông đồng ý và đề nghị chủ tịch hội đồng thành viên chuyển 20% tỷ lệ vốn góp của ông, cho ông Đào Ngọc Q. Hội nghị chấp thuận đề nghị của ông chuyển nhượng lại tỷ lệ 20% vốn góp tương đương 600.000.000đ cho ông Đào Ngọc Q.

Cụ thể: Các phần vốn góp theo điều lệ của các thành viên được phân chia lại gồm 2 thành viên như sau: Ông Đào Ngọc Q là 1.200.000.000đ(Một tỷ hai trăm triệu đồng)

tương đương với 40% vốn góp; Ông Đào Ngọc Q là 1.800.000.000đ (Một tỷ tám trăm triệu đồng) tương đương với 60% vốn góp.

Ông Đào Ngọc Q có trách nhiệm hoàn thành phần vốn góp của ông Đào Xuân T đã chuyển nhượng vào công ty để hoạt động kinh doanh ngay sau khi hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp giữa ông Đào Xuân T và ông Đào Ngọc Q được ký kết.

Nhằm duy trì sự ổn định hoạt động kinh doanh của công ty Hội nghị chấp thuận cử ông vẫn tiếp tục giữ nguyên chức giám đốc là người đại diện theo pháp luật của công ty.

Tại bản tự khai ngày 26/7/2022 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đào Ngọc Q trình bày: Gia đình ông Đào Xuân T có công ty TNHH TM Xuân Thắng, trụ sở tại khu A, KCN Bim Sơn, phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Do làm ăn kinh doanh thua lỗ nhiều năm nên bị phá sản, ngân hàng NN&PTNT Bim Sơn(Đơn vị cho vay vốn) phong tỏa tài khoản và kiện công ty TNHH TM Xuân Thắng để tiến hành thu hồi công nợ.

Đứng trước bối cảnh đó, một số công ty đối tác làm ăn với gia đình ông Đào Xuân T, một mặt muốn giữ thị trường, mặt khác muốn tạo điều kiện giúp đỡ gia đình ông T vượt qua kiếp nạn đã động viên ông Đào Xuân T thành lập công ty TNHH TM Thành Thắng, kêu gọi góp vốn để duy trì hoạt động, do ông T làm giám đốc.

Ngày 19/02/2019, nhận lời mời kêu gọi tham gia góp vốn, bên chuyển nhượng là công ty TNHH TM Thành Thắng; Địa chỉ: Khu A, KCN Bim Sơn, phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Đại diện theo pháp luật là ông Đào Xuân T làm giám đốc; phần vốn góp: 600.000.000đ(Sáu trăm triệu đồng chẵn) tương đương 20% tổng vốn góp theo điều lệ của công ty TNHH TM Thành Thắng đã đăng ký.

Đến ngày 07/6/2020, do ông Đào Xuân T không đủ điều kiện để góp vốn nên công ty TNHH TM Thành Thắng đã họp hội đồng thành viên để tháo gỡ khó khăn cho công ty ổn định nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh. Tại hội nghị, ông Đào Xuân T đã chấp thuận đồng ý chuyển nhượng lại tỷ lệ phần góp vốn của mình. Cụ thể là 600.000.000đ(Sáu trăm triệu đồng) tương đương 20% vốn điều lệ công ty cho ông Đào Ngọc Q.

Phần góp vốn của các thành viên chuyển nhượng như sau:

Ông Đào Ngọc Q là 1.200.000.000đ(Một tỷ hai trăm triệu) tương đương với 40% vốn góp; Ông Đào Ngọc Q là 1.800.000.000đ(Một tỷ tám trăm triệu đồng) tương đương với 60% vốn góp; Ông Q có trách nhiệm hoàn thành phần vốn góp của ông Đào Xuân T đã chuyển nhượng vào công ty để hoạt động kinh doanh sau khi ký hợp đồng chuyển nhượng phần góp vốn.

Nhằm duy trì sự ổn định hoạt động kinh doanh của công ty. Hội nghị chấp thuận đề ông Đào Xuân Thắng tiếp tục giữ chức Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật của công ty.

Tại phiên họp ông Đào Xuân T, Đào Ngọc Q vắng mặt có lý do, Hoàng Minh T vẫn giữ nguyên nội dung lời trình bày và quan điểm của mình yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp vô hiệu.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán, thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu. Các đương sự được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ việc. Qua các tài liệu, chứng cứ của người yêu cầu cung cấp và Tòa án đã thu thập được đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp vô hiệu của ông Hoàng Minh Tâm đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đào Xuân Thắng và ông Đào Ngọc Quyền.

Đề nghị căn cứ: Khoản 10 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm n khoản 2 Điều 39, Điều 366, 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 3 Điều 75 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật thi hành án dân sự ngày 25/11/2014;

- Khoản 4 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị không chấp nhận yêu cầu tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp vô hiệu của ông Hoàng Minh T

- Ông Hoàng Minh T không phải nộp lệ phí việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn nhận định :

[1] Về tố tụng : Người yêu cầu ông Hoàng Minh T- chấp hành viên trung cấp Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn yêu cầu tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp vô hiệu đối với ông Đào Xuân T và Đào Ngọc Q. Tòa án xác định yêu cầu của ông T là yêu cầu tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp vô hiệu. Tòa án nhân

dân thị xã Bim Sơn thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 10 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự;

[1.1] Về thẩm quyền : Ông Hoàng Minh T là chấp hành viên tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã B theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự thì Tòa án nơi cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành án có trụ sở hoặc nơi có tài sản liên quan đến việc thi hành án và yêu cầu khác theo quy định của Luật thi hành án dân sự thì Tòa án nơi đó có thẩm quyền giải quyết. Chi cục Thi hành án có địa chỉ tại 197 Trần Phú, phường Ba Đình thị xã Bim Sơn. Vì vậy, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm n khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự ;

[1.2] Về việc tham gia phiên họp của người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Tại phiên họp người yêu cầu ông Hoàng Minh T có mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Đào Ngọc Q và Đào Xuân T có đơn xin vắng mặt. Vì vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án vẫn mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt ông T và ông Q.

[2] Xét yêu cầu của ông Hoàng Minh T về việc yêu cầu tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp ngày 07/6/2020 được xác lập giữa ông Đào Xuân T và ông Đào Ngọc Q vô hiệu cho thấy: Ông Đào Xuân T có đăng ký góp vốn vào Công ty TNHH TM Thành Thắng với tỷ lệ giá trị phần góp vốn là 600.000.000đ chiếm 20%, tuy nhiên, ông T xin được góp vốn chậm từ 2 đến 3 tháng. Sau thời gian 3 tháng ông T không có khả năng tài chính để hoàn thành phần góp vốn của mình theo quy định. Nhằm tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn cho Doanh Nghiệp ông T đồng ý và đề nghị chủ tịch Hội đồng Thành viên công ty chuyển 20% tỷ lệ vốn góp của ông cho ông Đào Ngọc Q theo điều lệ của công ty quy định.

Hội đồng thành viên chấp nhận đề nghị của ông T chuyển nhượng lại tỷ lệ 20% vốn góp tương đương 600.000.000đ cho ông Đào Ngọc Q. Ông Đào Ngọc Q có trách nhiệm hoàn thành vốn góp đã chuyển nhượng vào công ty để hoạt động kinh doanh ngay sau ký hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp giữa ông T và ông Q. Như vậy, phần vốn góp theo điều lệ của các thành viên được phân chia lại: Ông Đào Ngọc Q 1.200.000.000đ, ông Đào Xuân T 1.800.000.000đ. Ông Đào Xuân T vẫn giữ nguyên chức giám đốc là người đại diện theo pháp luật công ty(Theo khoản I biên bản hội nghị thành viên ngày 07/6/2020).

Như vậy, theo khoản I biên bản hội nghị thành viên ngày 07/6/2020 có căn cứ xác định vì trong thời gian 3 tháng ông Đào Xuân T không có tiền mặt để góp vốn, không

hoàn thành phần vốn góp của mình vào công ty, vì vậy ông T đã chuyển 20% tỷ lệ vốn góp của ông sang cho ông Q. Ông Q đã góp phần vốn của ông T chuyển nhượng sang cho ông và ông đã nộp số tiền 600.000.000đ vào công ty năm 2020 và Sở kế hoạch đầu tư đã cấp phép kinh doanh chuyển đổi từ công ty TNHH TM Thành Thắng một thành viên(cấp phép ngày 03/8/2018) sang giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên(cấp phép ngày 19/6/2020); Thành viên gồm ông Đào Ngọc Quý giá trị vốn góp 1.800.000.000đ chiếm tỷ lệ 60%; Ông Đào Ngọc Q giá trị vốn góp 1.200.000.000đ chiếm tỷ lệ 40%. Người đại diện theo pháp luật là ông Đào Xuân T.

[3] Ngày 22/02/2022 Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B có công văn số:33/CV-CCTHA gửi Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa yêu cầu tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, chuyển nhượng vốn góp. Ngày 26/02/2022 Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa có công văn số:21/CV-ĐKKD trả lời thông tin về doanh nghiệp: Tại mục 2. Nêu: Về cá nhân ông Đào Xuân T có tài sản liên quan đến Công ty TNHH TM Thành Thắng. Ngày 07/6/2020 Ông Đào Xuân T đã chuyển nhượng số vốn góp 600.000.000đ tại công ty TNHH TM Thành Thắng cho ông Đào Ngọc Q. Ngày 19/6/2020 sau khi xem xét tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, Phòng Đăng ký kinh doanh đã cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần 2 với nội dung chuyển đổi công ty TNHH một thành viên sang giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 2 thành viên trở lên(đăng ký thay đổi lần 2). Vậy nên, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên cấp phép ngày 19/6/2020, chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn có công văn ngày 22/02/2022 về việc yêu cầu tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, chuyển nhượng vốn góp là không phù hợp với quy định của điểm c khoản 1 Điều 56 nghị định số:78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ. Vì vậy, Sở kế hoạch đầu tư đã thực hiện đúng trình tự về việc thay đổi nội dung đăng ký cấp phép cho doanh nghiệp.

Từ những nhận định trên xét yêu cầu của ông T là không có căn cứ nên không chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng phần góp vốn vô hiệu của ông Hoàng Minh T- Chấp hành viên chi cục Thi hành án dân sự thị xã B.

- Ông Hoàng Minh T không phải nộp lệ phí việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 10 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm n khoản 2 Điều 39, Điều 361, 366, khoản 3 Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 3 Điều 75 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật thi hành án dân sự ngày 25/11/2014;

- Khoản 4 Điều 11 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Không chấp nhận yêu cầu tuyên bố vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp ngày 07/6/2020 (Bên chuyển nhượng là ông Đào Xuân T, sinh ngày 20/11/1967, bên nhận chuyển nhượng là ông Đào Ngọc Q, sinh ngày 28/02/1955) của ông Hoàng Minh T.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Hoàng Minh T không phải nộp lệ phí sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc Tòa án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định theo quy định.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Bim Sơn;
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

TÓNG THỊ HÀ

